TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 533/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 13 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 427/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Dương Thúy K, sinh năm 1989; địa chỉ: 234 C, phường R, thành phố Huế.

+ Bị đơn: Anh Hồ Ngọc T, sinh năm 1986; địa chỉ: 06 kiệt 210 V, phường X, thành phố Huế.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thúy K và anh Hồ Ngọc T (chị K, anh T đăng ký kết hôn ngày 22/4/2013).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Dương Thúy K và anh Hồ Ngọc T có 01 người con chung là Hồ Ngọc Bảo T, sinh ngày 29/9/2013. Giao cháu T cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hồ Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

b. Về tài sản chung: Chị Dương Thúy K và anh Hồ Ngọc T xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nợ chung: Chị Dương Thúy K và anh Hồ Ngọc T xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Chị Dương Thúy K chịu tự nguyện chịu 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2013/008183 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Trả lại cho chị K 150.000đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
-VKSND TP Huế;
-THADS TP Huế;
- UBND phường Trường An, TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú